

1

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

**PHẠM VĂN LIÊN**

**BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG TỰ HỌC  
CỦA HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG  
HUYỆN TƯ NGHĨA TỈNH QUẢNG NGÃI**

**Chuyên ngành: Quản lý giáo dục  
Mã số: 60.14.05**

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ GIÁO DỤC HỌC**

**Đà Nẵng - Năm 2012**

2

**Công trình được hoàn thành tại  
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

**Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Phùng Đình Mẫn**

**Phản biện 1: TS. Nguyễn Sĩ Thư**

**Phản biện 2: TS. Trần Xuân Bách**

**Luận văn được bảo vệ trước Hội đồng chấm Luận văn tốt nghiệp thạc sĩ Giáo dục học họp tại Đại học Đà Nẵng vào ngày 09 tháng 6 năm 2012**

*Có thể tìm hiểu luận văn tại:*

- Trung tâm Thông tin - Học liệu, Đại học Đà Nẵng
- Thư viện Trường Đại học Sư Phạm, Đại học Đà Nẵng

## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Trong thời đại mà khoa học, kỹ thuật phát triển nhanh chóng như hiện nay, nhà trường dù có đầu tư, trang bị tốt đến mấy cũng không thể đáp ứng hết nhu cầu học tập của người học cũng như đòi hỏi ngày càng cao của đời sống xã hội. Vì vậy chỉ có tự học, tự bồi dưỡng, mỗi người mới có thể bù đắp cho mình những lỗ hổng về kiến thức để thích ứng với yêu cầu của cuộc sống đang phát triển.

Trong những năm qua, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã triển khai việc đổi mới nội dung chương trình, sách giáo khoa, đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát triển khả năng tư duy sáng tạo, kỹ năng thực hành của người học. Do đó, yêu cầu về việc bồi dưỡng năng lực tự học cho học sinh trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết mà nhà trường hiện đại cần trang bị cho học sinh.

Hiện nay, các trường THPT huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi đã tạo được nhiều chuyển biến tích cực trong hoạt động dạy học, chất lượng đào tạo từng bước được cải thiện. Tuy nhiên, học sinh còn nhiều hạn chế về năng lực tự học, chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Thực tế trên đây đòi hỏi cần phải có những biện pháp quản lý phù hợp để nâng cao hiệu quả tự học cho học sinh.

Xuất phát từ những cơ sở lý luận và thực tiễn trên, chúng tôi chọn nghiên cứu đề tài: ***“Biện pháp quản lý hoạt động tự học của học sinh trung học phổ thông huyện Tư Nghĩa tỉnh Quảng Ngãi”***.

### 2. Mục tiêu nghiên cứu

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận về tự học và thực trạng quản lý các hoạt động tự học của học sinh, luận văn đề xuất các biện pháp quản lý của HT nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động tự học của học sinh THPT huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

### 3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu

- Khách thể nghiên cứu: Công tác quản lý hoạt động dạy học của HT trường THPT.

- Đối tượng nghiên cứu: Các biện pháp quản lý hoạt động tự học của học sinh các trường THPT huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

### 4. Giả thuyết khoa học

Hiện nay, các trường THPT huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi đã quan tâm đến việc quản lý hoạt động tự học của học sinh, nhưng kết quả công tác này chưa cao và trên thực tế, còn bộc lộ một số khó khăn, bất cập trên các bình diện quản lý thực hiện quy chế, quy định HT, quản lý hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, quản lý sự phối hợp các lực lượng giáo dục trong việc tổ chức tự học cho học sinh. Nếu đề xuất được các biện pháp quản lý phù hợp và đồng bộ thì sẽ góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động tự học của học sinh các trường THPT huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

### 5. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Khái quát cơ sở lý luận về công tác quản lý hoạt động tự học của học sinh các trường THPT.

- Khảo sát, phân tích và đánh giá thực trạng công tác quản lý hoạt động tự học của học sinh các trường THPT huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đề xuất các biện pháp quản lý của HT nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động tự học của học sinh các trường THPT huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

### 6. Phương pháp nghiên cứu

- Nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận.

- Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn.

- Phương pháp thống kê toán học.

## 7. Phạm vi nghiên cứu

Đề tài tập trung nghiên cứu, khảo sát thực trạng về hoạt động tự học của học sinh và công tác quản lý của HT đối với hoạt động tự học của học sinh các trường THPT huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi (Trường THPT số 1 Tư Nghĩa, THPT số 2 Tư Nghĩa, THPT Thu Xà, THPT Chu Văn An).

## 8. Cấu trúc luận văn

Nội dung luận văn gồm 3 phần chính:

### Mở đầu

### Nội dung

Chương 1: Cơ sở lý luận về tự học và quản lý hoạt động tự học của học sinh.

Chương 2: Thực trạng quản lý hoạt động tự học của học sinh các trường THPT huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

Chương 3: Các biện pháp quản lý hoạt động tự học của học sinh các trường THPT huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

### Kết luận và khuyến nghị

Tài liệu tham khảo

Phụ lục.

## Chương 1

### CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ TỰ HỌC VÀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG TỰ HỌC CỦA HỌC SINH

#### 1.1. Khái quát lịch sử nghiên cứu vấn đề

Trong lịch sử phát triển của giáo dục, vấn đề tự học đã được nhiều nhà giáo dục trên thế giới quan tâm nghiên cứu: J.A. Cômexki, J.J. Rút xô, N.A. Rubakin, A.X. Macarencô... đã rất quan tâm đến vấn đề tự học, dạy học lấy hoạt động của người học làm trung tâm, phát huy tính tích cực của người học.

Ở Việt Nam, nhà bác học Lê Quý Đôn, Chủ tịch Hồ Chí Minh, Cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng, các nhà nghiên cứu Đặng Vũ Hoạt, Hà Thế Ngữ, Nguyễn Cảnh Toàn, Phan Trọng Luận, Nguyễn Ngọc Bảo, Thái Duy Tuyên... đã đề cập rất nhiều về vấn đề tự học, đã có những công trình nghiên cứu về hoạt động tự học của người học, các biện pháp sư phạm của người dạy nhằm nâng cao chất lượng tự học của người học, phải hướng dẫn phương pháp tự học cho người học.

Vấn đề quản lý hoạt động tự học trong nhà trường, đã có các luận văn thạc sĩ chuyên ngành Quản lý giáo dục nghiên cứu như: Tác giả Chãnthôhavông Khămphua (2006), Nguyễn Hữu Đức (2008), Nguyễn Văn Phước (2008), Lê Thanh Tú (2009), Lê Minh Tuấn (2011). Điềm qua một số công trình nghiên cứu cho thấy, tuy đã đề cập đến vấn đề quản lý hoạt động tự học ở các cấp học, bậc học nhưng vấn đề quản lý hoạt động tự học của học sinh THPT huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi cho đến nay, vẫn chưa có công trình nào đề cập đến.

#### 1.2. Các khái niệm chính của đề tài

##### 1.2.1. Quản lý

Quản lý là quá trình tác động có định hướng, có tổ chức, lựa chọn trong số các tác động có thể có, dựa trên các thông tin về tình trạng của đối tượng và môi trường, nhằm giữ cho sự vận hành của đối tượng được ổn định và làm cho nó phát triển tới mục đích đã định.

### **1.2.2. Quản lý giáo dục**

#### *1.2.2.1. Khái niệm quản lý giáo dục*

Quản lý giáo dục là hệ thống tác động có mục đích, có kế hoạch, hợp quy luật của chủ thể quản lý nhằm làm cho hệ vận hành theo đường lối nguyên lý giáo dục của Đảng, thực hiện được các tính chất của nhà trường xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

#### *1.2.2.2. Chức năng quản lý giáo dục*

Có 4 chức năng quản lý chủ yếu: Kế hoạch hóa, tổ chức, điều khiển, kiểm tra. Các chức năng này nằm trong một thể thống nhất và tác động qua lại lẫn nhau, bổ sung cho nhau, đan xen vào nhau.

### **1.2.3. Quản lý nhà trường, quản lý quá trình dạy học**

#### *1.2.3.1. Quản lý nhà trường*

Quản lý nhà trường chính là việc chủ thể quản lý tổ chức những hoạt động có mục đích, hợp quy luật để đưa tập thể nhà trường tiến đến mục tiêu đã định mà trọng tâm là hoàn thành các mục tiêu dạy và học.

#### *1.2.3.2. Quản lý quá trình dạy học*

Quản lý quá trình dạy học là quá trình tác động chỉ huy, điều khiển các thành tố cấu trúc của quá trình đào tạo và quản lý các mối liên hệ của các thành tố đó nhằm đưa các hoạt động giáo dục nhà trường vận hành đúng quy luật để đạt mục tiêu đã định.

### **1.3. Những vấn đề lý luận về hoạt động tự học**

### **1.3.1. Khái niệm tự học và hoạt động tự học**

#### *1.3.1.1. Khái niệm tự học*

Tự học là quá trình nỗ lực chiếm lĩnh tri thức của bản thân người học bằng hành động của chính mình hướng tới mục đích nhất định.

#### *1.3.1.2. Hoạt động tự học*

Hoạt động tự học được coi là hoạt động tự tổ chức để chiếm lĩnh tri thức, kỹ năng, kỹ xảo và kinh nghiệm lịch sử xã hội loài người của chính bản thân người học diễn ra dưới nhiều hình thức và mức độ khác nhau.

### **1.3.2. Ý nghĩa và vai trò của tự học**

#### *1.3.2.1. Ý nghĩa của tự học*

Tự học là một xu thế tất yếu, đáp ứng yêu cầu giáo dục Việt Nam trong giai đoạn hiện nay. Tự học nâng cao kết quả học tập của học sinh và chất lượng giáo dục của nhà trường, thể hiện sự đổi mới phương pháp dạy học ở các trường phổ thông.

#### *1.3.2.2. Vai trò của tự học*

Tự học luôn giữ vai trò quan trọng trong quá trình học tập và phát triển của mỗi con người, trong việc nâng cao chất lượng kiến thức và hiệu quả học tập, góp phần rèn luyện kỹ năng, cách học.

### **1.3.3. Những yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động tự học**

#### *1.3.3.1. Ảnh hưởng do yêu cầu của nhà trường và xã hội*

#### *1.3.3.2. Ảnh hưởng của mục đích và động cơ học tập*

#### *1.3.3.3. Ảnh hưởng của nội dung chương trình dạy học*

#### *1.3.3.4. Ảnh hưởng phương pháp dạy học của giáo viên*

#### *1.3.3.5. Ảnh hưởng của các hoạt động giáo dục ngoài giờ*

*lên lớp*

*1.3.3.6. Ảnh hưởng của cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và môi trường giáo dục*

#### **1.4. Công tác quản lý của HT đối với hoạt động tự học của học sinh THPT**

##### ***1.4.1. Vị trí, vai trò, nhiệm vụ và quyền hạn của HT trường THPT***

##### ***1.4.2. Nội dung quản lý của HT đối với hoạt động tự học của học sinh THPT***

*1.4.2.1. Quản lý các hoạt động giáo dục nâng cao nhận thức về hoạt động tự học của học sinh*

Nâng cao nhận thức của học sinh về vai trò của hoạt động tự học, giúp học sinh có những phương pháp tự học tốt nhất, hoàn thành nhiệm vụ học tập theo mục đích, yêu cầu đề ra.

##### *1.4.2.2. Quản lý thực hiện quy chế và quy định học tập*

Hiệu trưởng thực hiện việc quản lý hoạt động tự học của học sinh bằng cách đề ra các quy định thống nhất để làm căn cứ xây dựng nền nếp, tác phong học tập tốt cho học sinh.

*1.4.2.3. Quản lý việc hình thành kỹ năng và phương pháp tự học cho học sinh*

Thông qua giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn hướng dẫn cho học sinh xây dựng kế hoạch tự học, phương pháp tự học, tự nghiên cứu, vận dụng các kỹ năng phù hợp trong việc học tập của mình.

##### *1.4.2.4. Quản lý hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp*

Là một biện pháp tích cực để nâng cao năng lực tự thích ứng, tự sáng tạo, ham hiểu biết, những phẩm chất không thể thiếu để học sinh nâng cao hoạt động tự học.

*1.4.2.5. Quản lý các điều kiện hỗ trợ hoạt động tự học của học sinh*

Hiệu trưởng quản lý cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hỗ trợ hoạt động tự học của học sinh để phục vụ cho việc giáo dục và đào tạo của nhà trường trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy và tự học của học sinh.

*1.4.2.6. Quản lý sự phối hợp các lực lượng giáo dục trong việc tổ chức tự học cho học sinh*

Việc học tập của học sinh không chỉ tiến hành ở trường, mà còn chịu sự tác động của gia đình và xã hội. Vì vậy, HT phải có kế hoạch phối hợp chặt chẽ các lực lượng trong và ngoài nhà trường để tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động tự học của học sinh.

*1.4.2.7. Quản lý việc kiểm tra, đánh giá phát huy khả năng tự học của học sinh*

Quản lý việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh là cơ sở để giáo viên và học sinh tự điều chỉnh hoạt động dạy và hoạt động tự học của mình, tạo động lực thúc đẩy các em về mọi mặt, trong đó có cả việc kích thích các em tự học và tự học có kết quả hơn.

## **Chương 2**

### **THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG TỰ HỌC CỦA HỌC SINH CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG HUYỆN TƯ NGHĨA, TỈNH QUẢNG NGÃI**

#### **2.1. Khái quát tình hình phát triển kinh tế - xã hội và giáo dục huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi**

##### ***2.1.1. Tổng quan tình hình phát triển kinh tế - xã hội huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi***

Kinh tế tiếp tục tăng trưởng, bình quân hằng năm tăng 14%; thu nhập bình quân đầu người 12 triệu đồng/năm. Quốc phòng - an

ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, văn hóa - xã hội tiếp tục phát triển; công tác xóa đói giảm nghèo đạt kết quả khá, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân không ngừng được cải thiện.

### **2.1.2. Khái quát tình hình phát triển giáo dục huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi**

Giáo dục và đào tạo của huyện Tư Nghĩa có bước phát triển khá, chất lượng giáo dục toàn diện được nâng lên. Toàn huyện có 36/69 trường đạt chuẩn quốc gia, chiếm 52,17%. Trong đó: Mẫu giáo 4/21 trường, tiểu học 20/28 trường, trung học cơ sở 10/16 trường, trung học phổ thông 2/4 trường.

## **2.2. Thực trạng hoạt động tự học của học sinh các trường THPT huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi**

### **2.2.1. Nhận thức của học sinh về hoạt động tự học**

#### *2.2.1.1. Nhận thức về vai trò tự học*

Có 80% học sinh đánh giá tự học rất cần thiết đối với các em, 5,2% học sinh cho rằng tự học ít cần thiết, 3,8% học sinh cho rằng tự học là không cần thiết. Có 95,9% giáo viên nhất trí rằng tự học rất cần thiết đối với học sinh. 100% cán bộ quản lý cho rằng tự học là rất cần thiết đối với học sinh.

#### *2.2.1.2. Đánh giá của giáo viên về động cơ thúc đẩy tự học và nhận thức tầm quan trọng về việc tự học của học sinh*

Có 238/291 (81,8%) giáo viên khẳng định là học sinh có động cơ tự học; hầu hết giáo viên đánh giá động cơ thúc đẩy tự học của học sinh ở mức trung bình 236/291 (81,1%).

### **2.2.2. Thực trạng về hoạt động tự học của học sinh**

#### *2.2.2.1. Thực trạng về kế hoạch tự học*

Có 82,1% giáo viên cho rằng học sinh có lập kế hoạch tự học; 85% học sinh cũng xác nhận là mình có lập kế hoạch tự học cho bản

thân. Chỉ có 0,7% giáo viên đánh giá học sinh thực hiện 100% kế hoạch tự học và có 3,9% học sinh cho rằng đã thực hiện được 100% kế hoạch tự học. Mức độ thực hiện 50% kế hoạch tự học của học sinh chiếm tỉ lệ cao, 46,3% học sinh tự đánh giá và 49,8% giáo viên đánh giá.

#### *2.2.2.2. Thực trạng về phương pháp tự học*

Phương pháp tự học được học sinh sử dụng thường xuyên nhất là học thuộc lòng bài giảng, chiếm 70,3%. Có 30,4% học sinh thường xuyên làm các bài tập vận dụng. Học sinh rất hạn chế sử dụng phương pháp làm đề cương và học theo đề cương chiếm tỷ lệ 18,9%.

#### *2.2.2.3. Thực trạng về hình thức tự học*

Có 80,3% học sinh chọn hình thức học một mình, 31,8% học sinh chọn nhóm bạn để cùng học tập. Chỉ có 7,9% học sinh chọn hình thức học với người thân.

#### *2.2.2.4. Thực trạng về kỹ năng tự học*

Có từ 28,1% - 58% học sinh còn lúng túng khi sử dụng các kỹ năng tự học. Mức độ sử dụng thành thạo các kỹ năng tự học của học sinh còn quá thấp, chỉ từ 6,1% - 14%.

#### *2.2.2.5. Thực trạng về thời gian tự học*

Có 35,7% - 39,9% ý kiến giáo viên nhận xét học sinh chỉ tự học một ngày từ 1 giờ đến 2 giờ. Có 6,9% - 13,7% ý kiến giáo viên cho rằng học sinh tự học 3 giờ và trên 3 giờ mỗi ngày.

Về phía học sinh, có 23,2% - 43,1% cho rằng các em chỉ tự học từ 1 giờ đến 2 giờ trong một ngày. Có 9% - 15% học sinh cho biết đã tự học 3 giờ và trên 3 giờ mỗi ngày.

### **2.2.3. Chất lượng tự học**

Có 64,6% giáo viên đánh giá chất lượng tự học của học sinh ở mức trung bình, 61% học sinh tự đánh giá cũng ở mức độ trung bình.

Có 23,4% giáo viên đánh giá chất lượng tự học của học sinh đạt mức độ khá, tốt, trong đó, chỉ có 3,1% giáo viên ý kiến là tốt, 5% học sinh đánh giá chất lượng tự học là tốt.

#### **2.2.4. Nguyên nhân ảnh hưởng đến chất lượng tự học**

##### *2.2.4.1. Nguyên nhân khách quan*

Có tới 82,8% cán bộ quản lý, giáo viên và 80% học sinh cho rằng phương pháp giảng dạy của giáo viên có ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động tự học của học sinh. Có 81,8% cán bộ quản lý, giáo viên và 62,9% học sinh cho rằng, sự quan tâm của Ban giám hiệu đã kích thích, động viên, tạo động lực đến ý thức tự học của học sinh. Có 74,9% cán bộ quản lý, giáo viên và 75,8% học sinh cho rằng đội ngũ giáo viên giảng dạy nhiệt tình. Có 30,4% giáo viên và 31,9% học sinh cho rằng cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ học tập của nhà trường chưa đáp ứng đầy đủ cho hoạt động học tập của học sinh.

##### *2.2.4.2. Nguyên nhân chủ quan*

Có 64,7% cán bộ quản lý, giáo viên và 67,9% học sinh cho rằng nhận thức về vai trò tự học rất quan trọng đối với bản thân, có nhận thức đúng thì học sinh mới tự học tốt được. Có 63% cán bộ quản lý, giáo viên và 65% học sinh cho rằng động cơ, hứng thú tự học có ảnh hưởng rất lớn đến kết quả tự học. Có 75,9% cán bộ quản lý, giáo viên và 78,1% học sinh cho rằng phương pháp tự học có ảnh hưởng đến chất lượng tự học. Có 52,1% cán bộ quản lý, giáo viên ý kiến rằng việc học sinh xây dựng kế hoạch tự học có ảnh hưởng đến kết quả học tập.

### **2.3. Thực trạng quản lý của HT đối với hoạt động tự học của học sinh các trường THPT huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi**

#### **2.3.1. Việc thực hiện quy trình quản lý hoạt động tự học của học sinh**

Có 81,7% ý kiến cho rằng các HT thường xuyên thực hiện quy trình quản lý hoạt động tự học của học sinh, có 18,3% đánh giá thực hiện không thường xuyên. Kết quả thực hiện có 45% đánh giá tốt, 35% khá, 20% trung bình.

Có 68,7% giáo viên đánh giá mức độ thường xuyên thực hiện quy trình quản lý hoạt động tự học của học sinh. Kết quả thực hiện giáo viên đánh giá 29,9% tốt, 35,4% khá và 34,7% trung bình.

#### **2.3.2. Công tác quản lý thời gian, kế hoạch tự học**

Có 65% ý kiến đánh giá HT có thực hiện thường xuyên công tác quản lý thời gian, kế hoạch tự học của học sinh. Trong đó, biện pháp thường xuyên kiểm tra việc duy trì sĩ số, tinh thần thái độ học tập của học sinh thông qua giờ lên lớp của giáo viên có đến 91,7% đánh giá là thực hiện thường xuyên và kết quả khá, tốt tương đối cao: 83,3%.

#### **2.3.3. Công tác tổ chức, chỉ đạo giám sát hoạt động tự học của học sinh**

##### *2.3.3.1. Công tác tổ chức*

Có 50% ý kiến cho rằng các HT thường xuyên thực hiện công tác tổ chức hoạt động tự học cho học sinh, có 42,7% đánh giá thực hiện không thường xuyên. Kết quả thực hiện có 38,5% đánh giá tốt, 35,4% khá, 24% trung bình và 2,1% yếu. Có 51,9% giáo viên đánh giá HT thực hiện thường xuyên công tác tổ chức hoạt động tự học cho học sinh, có 80,1% ý kiến của giáo viên đánh giá kết quả thực hiện ở mức độ khá, tốt.

##### *2.3.3.2. Công tác chỉ đạo giám sát*

Có 66,7% HT thực hiện thường xuyên. Kết quả thực hiện có 37,5% ý kiến đánh giá tốt, 37,5% ý kiến đánh giá khá và 25% ý kiến đánh giá trung bình.

Công tác chỉ đạo, giám sát của HT đối với hoạt động tự học của học sinh được giáo viên đánh giá thực hiện thường xuyên chiếm 70,1%. Tuy nhiên, hiệu quả đạt được chưa cao, chỉ có 35,1% giáo viên đánh giá kết quả thực hiện tốt.

#### **2.3.4. Công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động tự học của học sinh**

Có 54,2% HT thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động tự học của học sinh, 41,6% thực hiện không thường xuyên. Kết quả đánh giá thực hiện tốt 37,5%, khá 43,7%, trung bình 18,8%.

Có 59,5% giáo viên đánh giá HT đã thực hiện thường xuyên công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động tự học của học sinh.

#### **2.3.5. Công tác quản lý phối hợp với các lực lượng giáo dục đối với hoạt động tự học của học sinh**

Có 45,8% HT thực hiện không thường xuyên công tác quản lý phối hợp giữa các lực lượng giáo dục để quản lý hoạt động tự học của học sinh và kết quả phối hợp chỉ ở mức tốt 29,2%.

Có 57,7% giáo viên nhận xét HT đã thường xuyên thực hiện việc quản lý phối hợp với các lực lượng giáo dục khác, có 30,2% ý kiến đánh giá tốt, 44,7% đánh giá khá.

#### **2.3.6. Công tác tổ chức các điều kiện hỗ trợ hoạt động tự học của học sinh**

Có 62,5% đánh giá HT đã thực hiện thường xuyên công tác tổ chức các điều kiện hỗ trợ hoạt động tự học của học sinh, đánh giá kết quả thực hiện khá, tốt 72,9%. Có 69,8% ý kiến giáo viên đánh giá các HT thực hiện thường xuyên công tác tổ chức các điều kiện hỗ trợ hoạt động tự học của học sinh. Kết quả thực hiện cũng được giáo viên đánh giá 72,5% tốt, khá.

## **2.4. Đánh giá chung về thực trạng quản lý hoạt động tự học của học sinh**

### **2.4.1. Điểm mạnh**

Đa số học sinh và toàn thể cán bộ, giáo viên trong nhà trường đã có nhận thức đúng đắn về vai trò tự học. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên được đào tạo cơ bản, đạt chuẩn và trên chuẩn, có tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường; trình độ chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm hầu hết đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

Hiệu trưởng các trường THPT huyện Tư Nghĩa đã nhận thức được tầm quan trọng của các nội dung quản lý hoạt động tự học và xây dựng được các biện pháp cụ thể để chỉ đạo thực hiện đạt mục tiêu đề ra.

### **2.4.2. Điểm hạn chế**

Hiệu trưởng đã chỉ đạo, tổ chức các hoạt động nhằm tác động đến nhận thức, bồi dưỡng thái độ, động cơ học tập và kỹ năng tự học cho học sinh nhưng chưa thường xuyên. Công tác quản lý của HT đối với hoạt động tự học của học sinh chưa cụ thể, sự phối hợp các tổ chuyên môn, giáo viên, Đoàn Thanh niên, các lực lượng giáo dục ngoài nhà trường chưa đồng bộ, thiếu chặt chẽ.

Việc đổi mới phương pháp dạy học chưa thực sự mạnh mẽ, nên hiệu quả hoạt động tự học của học sinh chưa cao. Học sinh chưa thực sự đầu tư thời gian cho việc tự học, thiếu phương pháp và kỹ năng tự học, học chưa đi đôi với hành. Trang thiết bị dạy học của các trường vẫn chưa đáp ứng được đầy đủ, kịp thời theo yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học hiện nay.



### Chương 3

## BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG TỰ HỌC CỦA HỌC SINH CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG HUYỆN TƯ NGHĨA, TỈNH QUẢNG NGÃI

### 3.1. Cơ sở đề xuất biện pháp

*3.1.1. Những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển giáo dục và đào tạo*

*3.1.2. Định hướng phát triển kinh tế - xã hội và giáo dục - đào tạo huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi*

Mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, giáo dục và đào tạo (2011 - 2015): Phát triển kinh tế gắn với đảm bảo quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội, phấn đấu đưa huyện nhà thuộc loại khá so với các huyện đồng bằng trong tỉnh. Phấn đấu đến năm 2015 có 75% trường THPT đạt chuẩn quốc gia.

**3.2. Các biện pháp quản lý của HT đối với hoạt động tự học của học sinh các trường THPT huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi**

*3.2.1. Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh và các lực lượng giáo dục khác về vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của hoạt động tự học*

- Hiệu trưởng cần phải kịp thời và thường xuyên triển khai cụ thể đến mọi đối tượng trong nhà trường nắm vững những yêu cầu, nội dung, biện pháp, vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của hoạt động tự học. Hiệu trưởng cần phải xây dựng và theo dõi nghiêm túc việc thực hiện quy trình quản lý hoạt động tự học của học sinh theo hệ thống từ Ban giám hiệu đến các đoàn thể, tổ chuyên môn và từng giáo viên, tổ chức các hội nghị trao đổi về kinh nghiệm tự học, về đổi mới phương pháp dạy học sát với đối tượng học sinh.

- Giáo viên phải thường xuyên tìm hiểu tâm sinh lý của lứa tuổi, nắm bắt và đáp ứng nhu cầu của học sinh, xem các em cần những gì, học những gì, để giáo dục nâng cao nhận thức về hoạt động tự học cho học sinh.

- Hiệu trưởng cần phải chỉ đạo cho các đoàn thể thực hiện tốt việc tổ chức nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên về hoạt động tự học của học sinh, quản lý sự phối hợp giữa các đoàn thể trong việc thực hiện nhiệm vụ này.

- Khi học sinh mới vào trường, HT cần làm tốt công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức để học sinh thực sự có nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của hoạt động tự học, xây dựng cho học sinh hứng thú học tập, mục đích, động cơ tự học, thái độ có trách nhiệm trong học tập, ý thức tự giác học tập, hơn nữa làm cho học sinh thích nghi với môi trường học tập mới.

*3.2.2. Kiện toàn, củng cố các tổ chức quản lý hoạt động tự học của học sinh*

- Chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch hoạt động tự học của học sinh, cần phải có sự kiểm tra, giám sát thường xuyên của Ban giám hiệu nhằm điều chỉnh hoạt động tự học của học sinh đúng mục tiêu đề ra.

- Thông qua tổ chuyên môn, HT sẽ nắm được sâu sát hoạt động của giáo viên. Hàng tháng, HT tổ chức họp với các tổ trưởng chuyên môn, chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện kế hoạch chuyên môn của trường và kế hoạch của các tổ chuyên môn. Tổ chức các hoạt động nhằm trao đổi, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên trong tổ, phối hợp với các đoàn thể, giáo viên chủ nhiệm để giáo dục học sinh về động cơ, thái độ tự học.

- Để nâng cao hiệu quả hoạt động tự học của học sinh, giáo viên chủ nhiệm cần phải phối hợp chặt chẽ với gia đình học sinh để bảo đảm các em có đủ thời gian tự học cần thiết trong ngày; đôn đốc, kiểm tra việc tự học ở nhà của các em.

### **3.2.3. Tăng cường chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học theo hướng nâng cao vai trò tự học của học sinh**

Hiệu trưởng thông qua các tổ chức để quản lý chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học như sau:

- Để tạo động lực cho hoạt động đổi mới phương pháp dạy học, HT cần hình thành, phát triển, kích thích động cơ dạy học của thầy, động cơ học tập của trò.

- Hiệu trưởng phổ biến, hướng dẫn các đơn vị và cá nhân xây dựng kế hoạch riêng, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị, từng cá nhân. Đồng thời với việc lập kế hoạch sát, đúng, HT trực tiếp tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra thực hiện kế hoạch để đảm bảo cho sự thành công của quá trình đổi mới phương pháp dạy học.

- Hiệu trưởng tác động tới mọi thành viên của nhà trường, nhằm biến những nhiệm vụ chung về đổi mới phương pháp dạy học của nhà trường thành hoạt động thực tiễn của từng người. Vì vậy, trọng tâm của quản lý phương pháp dạy học là quản lý hoạt động giảng dạy của giáo viên, quản lý hoạt động học tập của học sinh.

### **3.2.4. Đổi mới công tác chỉ đạo lồng ghép các nội dung và yêu cầu hoạt động tự học trong các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp**

Căn cứ vào tình hình cụ thể của mỗi trường, có thể tiến hành hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo nội dung hình thức sau: Tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động chính trị ở địa phương; nhà trường thành lập những nhóm nghiên cứu bộ môn (nhóm cán sự),

thành lập câu lạc bộ để các em có điều kiện rèn luyện kỹ năng, phương pháp tự học, mở rộng, khắc sâu kiến thức đã học để từ đó ứng dụng vào cuộc sống. Tổ chức các cuộc thi mang tính chất văn hóa - giáo dục, tổ chức tham quan du lịch, cắm trại...để rèn luyện những kỹ năng sống cho các em và nâng cao năng lực tự học của học sinh.

### **3.2.5. Tăng cường bồi dưỡng kỹ năng tự học cho học sinh**

Hiệu trưởng cần có biện pháp chỉ đạo tốt việc bồi dưỡng các kỹ năng tự học cho học sinh, cụ thể: Trên cơ sở kế hoạch dạy học chung của nhà trường, giáo viên hướng dẫn học sinh xây dựng kế hoạch tự học phù hợp bản thân của các em, sao cho khả thi và đạt kết quả mong muốn. Học sinh phải tự học ngay trên lớp để chiếm lĩnh kiến thức. Đọc sách và tài liệu là một loại hình tự học quan trọng và phổ biến. Các em phải đọc sách để mở rộng, đào sâu, bổ sung những tri thức đã có, tìm kiếm những tri thức mới mà trong khuôn khổ bài giảng không cung cấp được.

### **3.2.6. Phối hợp với các lực lượng giáo dục để quản lý việc thực hiện kế hoạch tự học của học sinh**

Nhà trường phải giữ vai trò chủ đạo trong việc xây dựng, tổ chức các lực lượng giáo dục, tạo môi trường thuận lợi để học sinh thực hiện kế hoạch tự học của mình có hiệu quả.

Việc quản lý thời gian, kế hoạch tự học của học sinh có nhiều lực lượng tham gia, vì vậy phải có sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ, có sự giám sát của Ban giám hiệu và phải thường xuyên trực báo, rút kinh nghiệm nhằm quản lý hoạt động tự học của học sinh được tốt hơn.

### **3.2.7. Chỉ đạo nâng cao hiệu quả đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh gắn với hoạt động tự học**

Hiệu trưởng cần tăng cường quản lý công tác kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh đảm bảo khách quan, chính xác, công bằng; thúc đẩy học sinh biết tự đánh giá và rèn luyện kỹ năng tự duy độc lập, sáng tạo. Qua đó đánh giá chính xác chất lượng tự học.

### 3.2.8. *Mối quan hệ giữa các biện pháp*

Các biện pháp trên có mối quan hệ mật thiết, hỗ trợ với nhau, tạo điều kiện, bổ sung cho nhau, tác động đồng bộ lên quá trình tự học của học sinh, không chỉ giữa các biện pháp mà ngay trong từng nội dung của mỗi biện pháp để tạo nên một chỉnh thể thống nhất cùng hướng tới mục tiêu là quản lý có hiệu quả hoạt động tự học của học sinh. Nếu thiếu một trong các biện pháp đó thì quản lý hoạt động tự học của học sinh sẽ kém hiệu quả, sẽ ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng giáo dục trong nhà trường. Trong các biện pháp mà tác giả đã đề xuất, có thể xem các biện pháp 3.2.1, 3.2.3, 3.2.5, 3.2.7 là các biện pháp trọng tâm; các biện pháp 3.2.2, 3.2.4, 3.2.6 là biện pháp hỗ trợ.

Các biện pháp đề xuất trên đây nếu được triển khai thực hiện một cách nhịp nhàng, đồng bộ, khả dĩ sẽ tạo được bước chuyển biến quan trọng, có tính đột phá đối với việc tăng cường quản lý hoạt động tự học của học sinh ở các trường THPT huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông hiện nay.

### 3.3. **Khảo nghiệm nhận thức về tính cấp thiết và tính khả thi của các biện pháp đề xuất**

*Bảng 3.1: Kết quả ý kiến đánh giá về tính cấp thiết và tính khả thi của các biện pháp đề xuất*

TT	Các biện pháp	Tính cấp thiết (%)			Tính khả thi (%)		
		Rất cấp thiết	Cấp thiết	Ít cấp thiết	Khả thi cao	Khả thi	Ít khả thi
1	Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh và các lực lượng giáo dục khác về vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của hoạt động tự học.	88 78,6%	21 18,7%	3 2,7%	93 83%	19 17%	0
2	Kiện toàn, củng cố các tổ chức quản lý hoạt động tự học của học sinh.	83 74,1%	25 22,3%	4 3,6%	79 70,5%	33 29,5%	0
3	Tăng cường chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học theo hướng nâng cao vai trò tự học của học sinh.	86 76,8%	25 22,3%	1 0,9%	90 80,4%	22 19,6%	0
4	Đổi mới công tác chỉ đạo lồng ghép các nội dung và yêu cầu hoạt động tự học trong các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.	74 66,1%	31 27,7%	7 6,2%	85 75,9%	27 24,1%	0
5	Tăng cường bồi dưỡng kỹ năng tự học cho học sinh.	89 79,5%	21 18,7%	2 1,8%	84 75%	28 25%	0
6	Phối hợp với các lực lượng giáo dục để quản lý việc thực hiện kế hoạch tự học của học sinh.	79 70,5%	27 24,1%	6 5,4%	82 73,2%	30 26,8%	0
7	Chỉ đạo nâng cao hiệu quả đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh gắn với hoạt động tự học.	80 71,4%	27 24,1%	5 4,5%	87 77,7%	25 22,3%	0

Kết quả khảo sát trên cho thấy:

- Các biện pháp trên là cấp thiết và rất cấp thiết chiếm tỷ lệ từ 93,8% trở lên.

- Các biện pháp nêu trên là khả thi và khả thi cao chiếm tỷ lệ 100%.

Như vậy, ý kiến đều thống nhất đánh giá cao tính cấp thiết và tính khả thi của các biện pháp mà tác giả đã đề xuất. Kết quả trên cho thấy, trong một chừng mực nhất định, các biện pháp đề xuất có thể áp dụng trong thực tiễn, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động tự học của học sinh các trường THPT trên địa bàn huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

## KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

### 1. Kết luận

Qua những nội dung nghiên cứu của luận văn, chúng tôi rút ra kết luận sau:

- Tự học có quan hệ chặt chẽ với quá trình dạy học nhưng nó có tính độc lập cao và mang đậm sắc thái cá nhân. Tự học là học với sự tự giác, tích cực và độc lập cao của từng người học. Tự học được xem là nội lực của bản thân người học, quyết định chất lượng học tập của người học.

- Chất lượng và hiệu quả học tập của học sinh phụ thuộc vào phương pháp tự học, kỹ năng tự học, thời gian tự học, điều kiện, cơ sở vật chất dành cho tự học, năng lực và phương pháp giảng dạy của giáo viên, sự phối hợp của các đoàn thể trong nhà trường và đặc biệt là công tác quản lý của HT có vai trò quyết định.

- Bên cạnh những thành tựu, còn có những hạn chế, tồn tại về công tác quản lý hoạt động giảng dạy của giáo viên, quản lý hoạt động tự học của học sinh, quản lý các điều kiện phục vụ hoạt động tự học, quản lý việc phối hợp các lực lượng giáo dục nhằm góp phần nâng cao chất lượng tự học cho học sinh.

- Đa số học sinh đã nhận thức được vai trò và tầm quan trọng của hoạt động tự học, nhiều học sinh đã cố gắng vươn lên bằng con đường tự học. Tuy nhiên, số học sinh có thói quen tự học vẫn chưa nhiều, ngay cả trong nhận thức của giáo viên, của một bộ phận cha mẹ học sinh cũng chưa nhận thức đầy đủ về quan điểm tự học.

Trong những năm qua, các trường THPT huyện Tư Nghĩa đã đề ra các biện pháp quản lý và tổ chức nhiều hình thức hoạt động nhằm thúc đẩy tự học của học sinh. Tuy nhiên, việc quản lý hoạt động tự học của học sinh vẫn còn một số yếu kém bất cập, hoạt động tự học của các trường chưa có chiều sâu cần phải nhanh chóng khắc phục. Để tăng cường quản lý hoạt động tự học của học sinh, HT cần tập trung thực hiện tốt các biện pháp sau:

- Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh và các lực lượng giáo dục khác về vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của hoạt động tự học.

- Kiện toàn, củng cố các tổ chức quản lý hoạt động tự học của học sinh.

- Tăng cường chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học theo hướng nâng cao vai trò tự học của học sinh.

- Đổi mới công tác chỉ đạo lồng ghép các nội dung và yêu cầu hoạt động tự học trong các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- Tăng cường bồi dưỡng kỹ năng tự học cho học sinh.

- Phối hợp với các lực lượng giáo dục để quản lý việc thực hiện kế hoạch tự học của học sinh.

- Chỉ đạo nâng cao hiệu quả đổi mới việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh gắn với hoạt động tự học.

Kết quả khảo nghiệm tính cấp thiết và tính khả thi của các biện pháp quản lý hoạt động tự học của học sinh cho thấy: Cán bộ quản lý

và giáo viên đều khẳng định các biện pháp được đề xuất là cấp thiết và khả thi. Để quản lý có hiệu quả hoạt động tự học, các chủ thể quản lý cần kết hợp đồng bộ các biện pháp tác động vào tất cả các khâu, các thành tố của quá trình tự học và tạo lập tốt các điều kiện phục vụ tự học, nâng cao hiệu quả và chất lượng học tập của học sinh, góp phần tích cực trong việc nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường.

## **2. Khuyến nghị**

### **2.1. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Tổ chức các hội thảo, hội nghị, tập huấn, các lớp bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên để nâng cao hiệu quả quản lý, chất lượng dạy học. Tổ chức cho các trường THPT tham giảng theo cụm để góp ý, trao đổi về thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, giao lưu học hỏi kinh nghiệm giữa các trường với nhau nhằm nâng cao hiệu quả tự học cho học sinh.

- Đầu tư cho các trường về cơ sở vật chất, thiết bị và các điều kiện phục vụ cho hoạt động dạy học.

### **2.2. Đối với cán bộ quản lý nhà trường**

- Cần vận dụng các biện pháp quản lý hoạt động tự học của học sinh một cách linh hoạt, mềm dẻo, sáng tạo căn cứ vào tình hình cụ thể của từng nhà trường mà lựa chọn phương pháp nào phù hợp, hoặc phối hợp các biện pháp với nhau trên cơ sở phải dựa vào sức mạnh của cả một hệ thống từ Ban giám hiệu đến các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường, có như vậy mới đem lại cho học sinh phương pháp tự học và sự ham học, sự cần thiết phải học.

- Lấy kết quả học sinh dự thi tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông một cách thực chất từ đó xây dựng kế hoạch, phương

hướng phấn đấu và đề ra các giải pháp cụ thể, thiết thực nhằm nâng cao chất lượng dạy và tự học.

### **2.3. Đối với giáo viên và học sinh**

+ *Đối với giáo viên:*

- Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng để nâng cao năng lực của giáo viên về tổ chức các hoạt động giáo dục và dạy học; tăng cường các kỹ năng tổ chức các hoạt động dạy học, sử dụng các hình thức tổ chức dạy học linh hoạt sáng tạo, nhằm phát huy tính tích cực tự học của học sinh.

- Đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo chuẩn kiến thức kỹ năng; chú trọng vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học mới; rèn luyện phương pháp tự học và bồi dưỡng ý chí và năng lực tự học cho học sinh.

+ *Đối với học sinh:*

- Muốn tự học có kết quả, trước hết phải có lòng tin vào kết quả của việc tự học, phải xác định mục đích, động cơ học tập đúng đắn, phải tự giác trong học tập, phải nhận thức được tự học là một nhu cầu, một hứng thú của bản thân học sinh.

- Về cách tự học thì mỗi người một vẻ; tùy theo tư chất và hoàn cảnh, điều kiện sống của mình mà mỗi học sinh có cách học riêng. Do vậy, học sinh phải biết xây dựng kế hoạch tự học hợp lý, chọn hình thức tự học thích hợp với điều kiện của bản thân mình theo hướng tăng cường chất lượng và hiệu quả học tập.